

Bản án số: 82/2018/HS-PT
Ngày 08-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn;

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái;

Ông Cao Đức Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 111/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Phan Văn Đ và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Văn Đ, sinh ngày 14/10/1981 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn C, sinh năm 1956 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1959; có vợ Sầm Thị P, sinh năm 1986; có 03 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 03-11-2017 đến ngày 08-12-2017 được thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú hiện đang tại ngoại, có mặt.

2. Trần Văn T, sinh ngày 27/5/1990 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Hoàng Thị T1, sinh năm 1960; có vợ Trần Thị Đ1, sinh năm 1994; có 02

con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hiện đang tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra còn có 38 bị cáo khác bị xử phạt về Tội đánh bạc không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 10/9/2017, Công an huyện Lộc Bình phát hiện bắt quả tang gồm: Tô Văn N1, Lê Văn H, Hoàng Văn C1, Chu Văn Q, Hoàng Văn T2, Vi Văn B, Đặng Văn S, Hoàng Văn X1, Sầm Văn T3 đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa. Các đối tượng bỏ chạy gồm: Phan Văn Đ, Trần Văn T, Hoàng Văn T4, Chu Văn L, Vi Văn C2, Hoàng Văn D, Hoàng Văn K, Phan Văn C3, Lê Văn H1, Tô Văn T5, Sầm Văn T6, Đặng Văn X2, Hoàng Văn K1, Tô Văn K2, Nông Văn K3, Lý Văn N2, Vi Văn H2, Sầm Văn H3, Hoàng Mạnh C4, Hoàng Văn N3, Hoàng Thị H4, Hà Văn Đ1, Hà Văn T7, Triệu Văn U, Lý Văn T8, Sầm Văn V, Vy Thị B1, Hoàng Văn C5. Thu trên chiếu bạc tổng số 12.067.000 đồng, thu trên người bị cáo 6.200.000 đồng và thu giữ một số tài sản khác như: Xe máy, điện thoại... Số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc khi bỏ chạy đã cầm theo là 2.900.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc là 21.460.000 đồng.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 09/9/2017, Hà Văn T7 và Hà Văn Đ1 đến nhà Phan Văn Đ ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Phan Văn Đ đã nảy sinh ý định rủ mọi người đánh bạc. Phan Văn Đ gọi điện cho Lý Văn T8, Hoàng Văn X1, một lúc sau thấy Lý Văn T8, Triệu Văn U điều khiển xe mô tô chở Trần Văn T, Hoàng Văn C5 điều khiển xe mô tô chở Hoàng Thị C6; Chu Văn Q điều khiển xe mô tô chở Chu Văn L; Vi Văn H2, Hoàng Mạnh C4 đến nhà Phan Văn Đ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Phan Văn Đ lấy các dụng cụ gồm bát, đĩa sứ, thanh tre, bảng vị bằng bìa catton, chiếu, ắc quy xe máy, bóng đèn điện để đi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa rồi rủ tất cả mọi người đi đánh bạc. Phan Văn Đ điều khiển xe đi dẫn đường, đi được 02 km đến một khu đồi cây ở thôn B, xã T, huyện Lộc Bình thì dừng lại. Sau đó, Phan Văn Đ để công cụ đánh bạc tại đồi và nhờ Trần Văn T thu tiền hồ của những người đánh bạc. Sau đó, Phan Văn Đ về nhà lấy nước uống. Do chưa có quân cái nên Lý Văn T8 cắt 04 quân cái rồi cùng nhau đánh bạc. Khi đánh bạc, Hà Văn T7 là người cầm cái, Trần Văn T là người thu tiền hồ và cầm bảng vị. Trên đường về, Phan Văn Đ đã gặp Vi Thị B2, Hoàng Văn K1 nên đã rủ đến nơi đánh bạc cùng. Khi Phan Văn Đ quay trở lại thì được Trần Văn T nhờ cầm bảng vị còn Trần Văn T cầm cái thay Hà Văn T7. Sau đó, đến khoảng 23 giờ 30 phút thì Hoàng Văn C5 cầm cái, còn Trần Văn T lại cầm bảng vị thay Phan Văn Đ.

Từ khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/9/2017 đến 00 giờ 30 phút ngày 10/9/2017, có thêm Đặng Văn S, Đặng Văn X2, Hoàng Văn C1, Hoàng Thị H4, Lê Văn H5, Lê Văn H1, Tô Văn T5, Tô Văn N1, Hoàng Văn X1, Tô Văn K2, Hoàng Văn T2, Hoàng Văn K, Sầm Văn T9, Sầm Văn H3, Hoàng Văn T4, Nông Văn K3, Hoàng Văn T10, Tô Văn T11, Lý Văn N2, Hoàng Văn N3, Hoàng Văn D, Phan Văn C3, Vi Văn C2, Sầm Văn T6, Sầm Văn V, Phương Văn T12, Vy Thị B1 đến đánh bạc cùng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09/9/2017, Hoàng Văn T10, Tô Văn T11, Phương Văn T12, Hoàng Thị C6 đánh bạc thua hết tiền nên về trước. Các bị cáo còn lại đánh bạc đến hồi 01 giờ 30 phút thì bị Công an huyện Lộc Bình bắt.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 30-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249, điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt Phan Văn Đ 14 tháng tù về Tội tổ chức đánh bạc và 10 tháng tù về Tội đánh bạc. Hình phạt chung Phan Văn Đ phải thi hành là 24 tháng tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249, điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt Trần Văn T 12 tháng tù về Tội tổ chức đánh bạc và 12 tháng tù về Tội đánh bạc. Hình phạt chung Trần Văn T phải thi hành là 24 tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt 38 bị cáo khác về Tội đánh bạc với mức án từ 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo đến 13 (mười ba) tháng tù, giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 13-8-2018, các bị cáo Phan Văn Đ và Trần Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Văn Đ và Trần Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Trần Văn T bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết mới phát sinh sau xét xử sơ thẩm; đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, xử giữ nguyên hình phạt tù đối với các bị cáo như quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo Phan Văn Đ và Trần Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác và những người liên quan, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phan Văn Đ và Trần Văn T về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, không oan. Các bị cáo không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo về phần hình phạt tù cho hưởng án treo; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn T bổ sung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Văn Đ xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có vai trò là người khởi xướng, là người tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc và bị cáo cũng tham gia đánh bạc. Bị cáo đã rủ rê lôi kéo rất đông người đến đánh bạc và còn tìm địa điểm tổ chức đánh bạc để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Khi đánh bạc, bị cáo vừa tham gia đánh bạc, vừa là người thu tiền hồ và cầm bảng vị cho bị cáo Trần Văn T trong suốt thời gian bị cáo Trần Văn T cầm cái; như vậy, thấy rằng, bị cáo là người có vai trò cao nhất trong vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là phù hợp với quy định và áp dụng thêm tình tiết ông nội bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 và xử phạt bị cáo 14 tháng tù về Tội tổ chức đánh bạc và 10 tháng tù về Tội đánh bạc, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù là phù hợp, đã có lợi cho bị cáo. Trong hạn luật định, bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Bị cáo là lao động chính trong gia đình; chưa có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này là phạm tội lần đầu; tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước; do trình độ văn hóa thấp, ở vùng sâu, vùng xa nên kiến thức còn yếu kém; gia đình thuộc hộ nghèo; bị cáo đã ra đầu thú. Xét thấy, các tình tiết trên đã được cấp sơ thẩm xem xét và tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra được căn cứ nào khác để cấp phúc thẩm xem xét. Theo quy định của Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phan Văn Đ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn T xin được hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người giúp sức cho bị cáo Phan Văn Đ trong việc thu tiền hồ. Khi đánh bạc, bị cáo và Phan Văn Đ thay nhau cầm cái, cầm bảng vị để đánh bạc và tích cực rủ rê rất đông người đến tham gia đánh bạc; thấy rằng, bị cáo là người giúp sức tích cực cho bị cáo Đ và cũng giữ vai trò quan trọng trong vụ án, khi tham gia đánh bạc bị cáo thể hiện là người rất máu mê cờ bạc. Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù về Tội tổ chức đánh bạc và 12 tháng tù về Tội đánh bạc, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù là phù hợp, đúng với hành vi phạm tội

của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo với lý do: Hiện nay, bị cáo đang nuôi mẹ và hai con nhỏ, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; vợ chồng bị cáo đã ly thân từ tháng 3/2018; tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước. Xét thấy, các tình tiết trên không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra được căn cứ nào khác để cấp phúc thẩm xem xét. Theo quy định của Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo; đồng thời thấy rằng với mức án định hình phạt tù đối với bị cáo như án sơ thẩm đã tuyên không phải nặng như bị cáo trình bày nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và hưởng án treo cho bị cáo Trần Văn T.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có căn cứ để chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa phúc thẩm; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn Đ, Trần Văn T, giữ nguyên quyết định Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Phan Văn Đ, Trần Văn T không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn Đ, Trần Văn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 30-7-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn; cụ thể:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249, điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Phan Văn Đ 14 (mười bốn) tháng tù về Tội tổ chức đánh bạc và 10 (mười) tháng tù về Tội đánh bạc, tổng hợp hình phạt chung là 24 (hai mươi tư) tháng tù; được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 03/11/2017 đến 08/12/2017. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 248; khoản 1 Điều 249, điểm p, khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; điểm a khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt Trần Văn T 12 (mười hai) tháng tù về Tội tổ chức đánh bạc và 12 (mười hai) tháng tù về Tội đánh bạc, tổng hợp hình phạt chung là 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Phan Văn Đ, Trần Văn T mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 08/10/2018./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã T, huyện L; tỉnh Lạng Sơn (thay TBKQXX);
- UBND xã S, huyện L; tỉnh Lạng Sơn (thay TBKQXX);
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Sơn